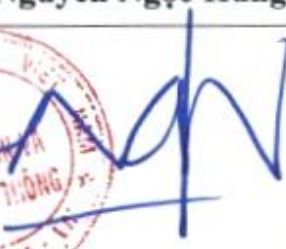


# **SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI**

## **QUY TRÌNH GIA HẠN GIẤY PHÉP THIẾT LẬP TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỔNG QT. TTBCXB.09**

| Trách nhiệm | Soạn thảo                                                                           | Xem xét                                                                              | Phê duyệt                                                                             |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| Họ tên      | Hà Thị Hải Yến                                                                      | Lê Văn Anh                                                                           | Nguyễn Ngọc Hùng                                                                      |
| Chữ ký      |  |  |  |
| Chức vụ     | Chuyên viên                                                                         | Đ. Trưởng Phòng                                                                      | Giám đốc Sở                                                                           |

|                                                                                   |                                                                         |                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
|  | <b>SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN<br/>THÔNG TỈNH GIA LAI</b>                    | Mã hiệu: QT.TTBCXB.09     |
|                                                                                   | <b>QUY TRÌNH</b>                                                        | Lần ban hành: 01          |
|                                                                                   | <b>Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin<br/>điện tử tổng hợp</b> | Ngày ban hành: 20/10/2020 |

## MỤC LỤC

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC
7. HỒ SƠ CẦN LƯU





## SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI

Mã hiệu: QT.TTBCXB.09

## QUY TRÌNH

**Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin  
điện tử tổng hợp**

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 20/10/2020

## SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

| Yêu cầu<br>sửa đổi/<br>bổ sung | Trang/Phần<br>liên quan<br>việc sửa đổi | Mô tả nội dung sửa đổi | Lần sửa đổi | Ngày sửa<br>đổi |
|--------------------------------|-----------------------------------------|------------------------|-------------|-----------------|
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
| .                              |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
| .                              |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |
|                                |                                         |                        |             |                 |



**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN  
THÔNG TỈNH GIA LAI**

Mã hiệu: QT.TTBCXB.09

**QUY TRÌNH****Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin  
điện tử tổng hợp**

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 20/10/2020

**1. MỤC ĐÍCH**

Quy định trình tự và cách thức Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp nhằm từng bước nâng cao cải cách thủ tục hành chính.

**2. PHẠM VI**

Quy trình này áp dụng đối với các cá nhân, tổ chức có nhu cầu giải quyết hồ sơ Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.

Trách nhiệm áp dụng: cán bộ, công chức thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai

| STT | THỦ TỤC HÀNH CHÍNH                                           |
|-----|--------------------------------------------------------------|
| 1   | Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp |

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

STT&TT: Sở Thông tin và Truyền thông.

CQ/TC: Cơ quan, tổ chức.

BP TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:**

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                  |                |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| 5.1 | <b>Cơ sở pháp lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                  |                |
|     | <p>- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;</p> <p>- Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.</p> |                  |                |
| 5.2 | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
|     | Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp bao gồm:<br>Văn bản đề nghị gia hạn (nêu rõ thời gian gia hạn)                                                                                                                                                                                                                                          | X                |                |
| 5.3 | <b>Số lượng hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                  |                |
|     | 01 bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                  |                |
| 5.4 | <b>Thời gian xử lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                  |                |

|                                                                                   |                                                                     |                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------|
|  | <b>SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI</b>                    | Mã hiệu: QT.TTBCXB.09     |
|                                                                                   | <b>QUY TRÌNH</b>                                                    | Lần ban hành: 01          |
|                                                                                   | <b>Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</b> | Ngày ban hành: 20/10/2020 |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                    |                                                    |                                                    |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|              | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ                                                                                                                                                                                                                                   |                    |                                                    |                                                    |
| <b>5.5</b>   | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                |                    |                                                    |                                                    |
|              | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) – Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai                                                                                                                                                                                             |                    |                                                    |                                                    |
| <b>5.6</b>   | <b>Lệ phí</b>                                                                                                                                                                                                                                                                      |                    |                                                    |                                                    |
|              | Không có                                                                                                                                                                                                                                                                           |                    |                                                    |                                                    |
| <b>5.7</b>   | <b>Quy trình xử lý công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                   |                    |                                                    |                                                    |
| <b>5.7.1</b> | <b>Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp trực tiếp tại Bộ phận TN&amp;TKQ</b>                                                                                                                                                                                                             |                    |                                                    |                                                    |
| <b>TT</b>    | <b>Trình tự</b>                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Trách nhiệm</b> | <b>Thời gian</b>                                   | <b>Biểu mẫu/Kết quả</b>                            |
| B1           | Cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ công trực tuyến; dịch vụ bưu chính công ích gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - BP TN&TKQ STT&TT.                                                                                                           | CQ/TC              | Giờ hành chính                                     | Theo hồ sơ mục 5.2                                 |
| B2           | BP TN&TKQ tiếp nhận hồ sơ, xem xét tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định;<br>+ Trường hợp hồ sơ thiếu, không hợp lệ, công chức BP TN&TKQ quả hướng dẫn để người nộp bổ sung sửa đổi;<br>+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết phiếu nhận và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả | CQ/TC, BP TN&TKQ   | 01 ngày<br>(trong ngày nhận hồ sơ, giờ hành chính) | BM.QT.VP.03.01<br>BM.QT.VP.03.02<br>BM.QT.VP.03.03 |





**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN  
THÔNG TỈNH GIA LAI**

Mã hiệu: QT.TTBCXB.09

**QUY TRÌNH**

**Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin  
điện tử tổng hợp**

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 20/10/2020

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                          |         |                                                      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|---------|------------------------------------------------------|
|    | kết quả và chuyển hồ sơ cho Phòng TTBCXB.                                                                                                                                                                                                                                   |                          |         | .                                                    |
| B3 | Lãnh đạo Phòng TTBCXB tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho công chức phụ trách chuyên môn.                                                                                                                                                                                   | Lãnh đạo Phòng TTBCXB    |         | Theo mục 5.2<br>BM.QT.VP.03.04                       |
| B4 | Thẩm định hồ sơ:<br>- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho CQ/TC nêu rõ lý do.<br>- Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho CQ/TC.<br>- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, tiến hành dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo Phòng xử lý. | Chuyên viên Phòng TTBCXB | 03 ngày | Theo mục 5.2<br>BM.QT.VP.03.04<br><br>Giấy phép<br>. |
| B5 | Kiểm tra nội dung dự thảo:<br>- Nếu đồng ý: Chuyển cho chuyên viên phụ trách, chuyên viên phụ trách chuyển cho Lãnh đạo Sở.<br>- Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý, ghi rõ lý do.                                                                    | Lãnh đạo Phòng TTBCXB    | 01 ngày | BM.QT.VP.03.04<br>Giấy phép                          |
| B6 | Kiểm tra nội dung dự thảo:                                                                                                                                                                                                                                                  | Lãnh đạo Sở              | 01 ngày | BM.QT.VP.03.04<br>Giấy phép                          |

|                                                                                   |                                                                     |                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------|
|  | <b>SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI</b>                    | Mã hiệu: QT.TTBCXB.09     |
|                                                                                   | <b>QUY TRÌNH</b>                                                    | Lần ban hành: 01          |
|                                                                                   | <b>Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</b> | Ngày ban hành: 20/10/2020 |

|     |                                                                                                                      |                                      |                |                             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------|-----------------------------|
|     | - Nếu đồng ý: Ký vào văn bản liên quan.<br>- Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý, ghi rõ lý do. |                                      |                |                             |
| B7  | Văn thư vào sổ, đóng dấu, chuyển Phòng TTBCXB để Phòng TTBCXB chuyển BP TN&TKQ và lưu hồ sơ để theo dõi.             | Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng TTBCXB | 01 ngày        | BM.QT.VP.03.04<br>Giấy phép |
| B8  | BP TN&TKQ vào sổ theo dõi và trả kết quả cho CQ/TC                                                                   | BP TN&TKQ                            | Giờ hành chính | BM.QT.VP.03.06<br>Giấy phép |
| 5.8 | <b>Điều kiện thực hiện TTHC</b>                                                                                      |                                      |                |                             |
|     | Không có                                                                                                             |                                      |                |                             |

## 6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

| TT | Mã hiệu        | Tên Biểu mẫu                                |
|----|----------------|---------------------------------------------|
| 1. | BM.QT.VP.03.01 | Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả         |
| 2. | BM.QT.VP.03.02 | Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ   |
| 3. | BM.QT.VP.03.03 | Phiếu từ chối tiếp nhận và giải quyết hồ sơ |
| 4. | BM.QT.VP.03.04 | Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  |
| 5. | BM.QT.VP.03.06 | Sổ theo dõi hồ sơ                           |

## 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| TT | Tên hồ sơ          |
|----|--------------------|
| 1. | Hồ sơ theo mục 5.2 |
| 2. | Giấy phép          |

Lưu ý: Hồ sơ được lưu tại Phòng Thông tin - Báo chí- Xuất bản, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.



